**TOÀ ÁN NHÂN DÂN**
**THÀNH PHỐ H**
**TỈNH QUẢNG NINH**
**-:-**
**Bản án số: 62/2017/HNGĐ-ST**
**Ngày: 24 /7/2017.**
*V/v: "Ly hôn"*

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
**----* * *----**

# NHÂN DANH
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
TOÀ □N NHÂN DÂN THÀNH PH□ H

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà : Bà Lê Thị Chiên
Các hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Hồng Dung
Bà Vũ Thị Thơ

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Lê Thị Thu - Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Ninh: Bà Vũ Thị Cẩm Vân - chức vụ: Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 180/2017/TLST- HNGĐ ngày 04/4/2017, về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 98/2017/QĐXX - ST ngày 20/6/2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 70/2017/QĐHPT-ST ngày 13/7/2017. Giữa:

**NGUYÊN ĐƠN:** Anh Lương Tiến Đ - sinh: 1988
ĐKHKTT: Tổ 66, khu 8, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh;
Có mặt tại phiên toà.

**BỊ ĐƠN:** Chị Đinh Thị V- sinh: 1983
ĐKHKTT: Tổ 66, khu 8, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh;
Vắng mặt tại phiên toà (không lý do).

## NHẬN THẤY

Trong đơn khởi kiện ly hôn ngày 13/3/2017, bản tự khai ngày 13/4/2017 và tại phiên toà nguyên đơn là anh Lương Tiến Đ trình bày giữa nguyên đơn và bị đơn là chị Đinh Thị V chung sống vợ chồng có đăng ký kết hôn ngày 20/4/2013, đăng ký kết hôn tại UBND phường C, thành phố Hạ Long, đăng ký kết hôn tự nguyện. Trước khi đăng ký kết hôn với Tôi thì chị V đã có một lần chồng nhưng đã được Tòa án giải quyết cho ly hôn chồng trước. Quá trình chung sống vợ chồng không hoà thuận hạnh phúc. Nguyên nhân là do chị V không chung thủy có quan hệ ngoại tình với người đàn ông khác. Hai bên gia đình đã khuyên bảo nhiều nhưng chị V không thay đổi. Mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 12 năm 2016 cho đến nay, không ai quan tâm đến ai. Nay Tôi xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, nên đề nghị Toà án giải quyết cho được ly hôn chị Đinh Thị V.

- Về con: Vợ chồng có 02 con chung là Lương Tuấn M - sinh: 19/12/2012 và Lương Cửu B - sinh: 15/7/2014. Nếu ly hôn, Tôi đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Lương Tuấn M, còn con chung Lương Cửu B tôi đề nghị chị V nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con không yêu cầu giải quyết.

- Về tài sản: Vợ chồng không có tài sản chung và cũng không có khoản nợ chung nào của Nhà nước cũng như tư nhân. Nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Bị đơn là chị Đinh Thị V có bản tự khai xác nhận về thời gian điều kiện đăng ký kết hôn như anh Đ trình bày là đúng. Trước khi chung sống với anh Đ tôi đã có một lần chồng nhưng đã được ly hôn. Quá trình chung sống vợ chồng bình thường, ngày 18/12/2015 anh Đphải vào trại cai nghiện tại Phú Mỹ, Vũng Tàu. Nay anh Đ làm đơn xin ly hôn với lý do tôi ngoại tình là không đúng. Tôi đề nghị Tòa án hòa giải để vợ chồng đoàn tụ.

- Về con: Vợ chồng có 02 con chung là Lương Tuấn M - sinh: 19/12/2012 và Lương Cửu B - sinh: 15/7/2014. Nếu ly hôn, tôi đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung. Về cấp dưỡng nuôi con không yêu cầu giải quyết.

- Về tài sản: Vợ chồng không có tài sản chung và cũng không có khoản nợ chung nào của Nhà nước cũng như tư nhân. Nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết, Tòa án có thông báo phiên họp kiểm tra chứng cứ và hòa giải hợp lệ vào ngày 08/6/2017; ngày 15/6/2017, nhưng chị Đinh Thị V đều vắng mặt không có lý do.

## XÉT THẤY

***Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào quan điểm trình bày của đương sự tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:***

Hôn nhân giữa chị Đinh Thị V và anh Lương Tiến Đ trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn, được pháp luật bảo vệ. Anh Đ xác nhận cuộc sống chung vợ chồng không hoà thuận. Nguyên nhân mâu thuẫn là do chị V không chung thủy có quan hệ ngoại tình với người đàn ông khác.

Ngày 23/5/2017, Toà án nhân dân thành phố H có điều tra xác minh ở địa phương nơi anh chị chung sống, tổ dân cung cấp là có nghe tin chị V ngoại tình dẫn đến vợ chồng anh chị mâu thuẫn. Anh Đ có thông báo đến tổ dân việc nộp đơn giải quyết ly hôn với chị V tại Tòa án. Trong thời gian anh Đ nộp đơn đến Tòa án, chị V vẫn sống cùng anh Đ tại nhà của Bố Mẹ anh Đ, khoảng hơn một tuần nay chị V đã đưa 02 con chung của anh chị bỏ nhà đi đâu không biết.

Tại bản tự khai chị V có quan điểm đề nghị Tòa án hòa giải để vợ chồng đoàn tụ. Toà án đã có thông báo hòa giải nhiều lần nhưng chị V không có mặt tại Toà án để Tòa án hòa giải về tình cảm giữa chị với anh Đ. Mặt khác tổ dân cung cấp là chị đã bỏ nhà đi mang theo 02 con chung của anh chị. Việc này chứng minh chị V không quan tâm đến cuộc sống chung và hạnh phúc vợ chồng, chị bỏ mặc anh Đ, chị không cố gắng tìm biện pháp để hàn gắn tình cảm vợ chồng.

Từ những phân tích trên, thấy tình cảm vợ chồng thực sự không ai quan tâm đến ai, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Nên chấp nhận đơn xin ly hôn của anh Lương Tiến Đ là cần thiết.

* Về con: Vợ chồng sinh được 02 con chung là Lương Tuấn M - sinh: 19/12/2012 và Lương Cửu B - sinh: 15/7/2014. Xét đề nghị của anh Đ phù hợp, vì anh chị có 02 con chung, cả hai đều làm ngoài thu nhập không ổn định, nên giao cho mỗi người có trách nhiệm nuôi một con là phù hợp.

- Về cấp dưỡng nuôi con không ai phải cấp dưỡng.

* Về tài sản và nợ: anh Lương Tiến Đ và chị Đinh Thị V xác nhận không có tài sản chung, vợ chồng không có khoản nợ nào chung của Nhà nước cũng như tư nhân. Nên không đề cập.

* Về án phí: Anh Đ chịu án phí ly hôn theo qui định của pháp luật.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án.

***Vì các lẽ trên.***

## QUYẾT ĐỊNH

***Căn cứ khoản 1 - Điều 28; Khoản 4 - Điều 147; Điểm b - khoản 2 - Điều 227; khoản 1 - Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 - Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a, khoản 5, Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016;***

**Tuyên xử:**

Chấp nhận đơn xin ly hôn của anh Lương Tiến Đ

Anh Lương Tiến Đ được ly hôn chị Đinh Thị V

*** Về con:**

- Giao con chung Lương Tuấn M - sinh: 19/12/2012 cho anh Lương Tiến Đ trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi.

- Giao con chung Lương Cửu B - sinh: 15/7/2014 cho chị Đinh Thị V trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi.

- Anh Lương Tiến Đ và chị Đinh Thị V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

*** Về tài sản và nợ:** Không đề cập.

*** Về án phí**: - Anh Lương Tiến Đ chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm *(anh Đ đã nộp tạm ứng án phí ly hôn tại biên lai số: 0000505 ngày 03/4/2017 tại chi cục thi hành án dân sự thành phố H, nay chuyển thành án phí ly hôn chính thức)*.

Án xử công khai, có mặt anh Đ, vắng chị V. Báo quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, anh Đ kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, chị V kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- *VKSND TP.H*
- *Tòa án nhân dân Tỉnh Q.N;*
- *THA TP.H;*
- *Các đương sự;*
- *UBND P.H*
- *Lưu hồ sơ, VP;*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

***Lê Thị Chiên***